

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

1. Khái niệm và bản chất của dự án

(1) Định nghĩa về dự án

Trong đời sống kinh tế xã hội, thuật ngữ dự án được hiểu theo nhiều góc độ khác nhau. Theo nghĩa chung nhất, dự án là một lĩnh vực hoạt động đặc thù, một nhiệm vụ cần phải được thực hiện với phương pháp riêng và theo một kế hoạch tiến độ nhằm tạo ra một thực thể mới. Trên phương diện quản lý chuyên nghiệp, dự án là những nỗ lực có thời hạn nhằm tạo ra một sản phẩm, dịch vụ hoặc kết quả duy nhất.

Cụ thể hơn trong lĩnh vực kinh tế, dự án đầu tư là tập hợp các đề xuất bỏ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên một địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế hoặc xã hội đã đề ra.

(2) Các đặc trưng cơ bản của một dự án

Một dự án đầu tư hay dự án phát triển bất kỳ đều hội tụ những đặc trưng cơ bản sau, giúp phân biệt nó với các hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường:

Thứ nhất, dự án có mục đích, kết quả và nguồn lực xác định. Mỗi dự án đều hướng tới việc giải quyết một vấn đề cụ thể hoặc nắm bắt một cơ hội kinh doanh, với kết quả đầu ra được định hình rõ ràng ngay từ giai đoạn khởi tạo (ví dụ: một cây cầu, một phần mềm, một quy trình mới).

Thứ hai, dự án có chu kỳ phát triển riêng và thời gian tồn tại hữu hạn. Đây là đặc điểm quan trọng nhất. Mỗi dự án giống như một cơ thể sống, trải qua các giai đoạn: hình thành, phát triển và kết thúc. Không có dự án nào kéo dài mãi mãi. Thời điểm bắt đầu và kết thúc được xác định rõ. Khi mục tiêu đã đạt được hoặc không thể đạt được, dự án sẽ đóng lại, nhóm dự án giải tán và sản phẩm được bàn giao cho bộ phận vận hành.

Thứ ba, tính độc đáo và đơn chiếc của sản phẩm. Kết quả của dự án không phải là sản phẩm sản xuất hàng loạt trên dây chuyền công nghiệp mà là sản phẩm duy nhất. Ngay cả khi xây dựng hai tòa nhà giống hệt nhau về thiết kế, chúng vẫn là hai dự án khác nhau do sự khác biệt về địa điểm, nhân sự thực hiện và thời điểm thi công.

Thứ tư, tính tương tác phức tạp và đa bên. Dự án luôn có sự tham gia của nhiều bên liên quan (stakeholders) như chủ đầu tư, nhà thầu, tư vấn, cơ quan quản lý nhà nước và người thụ hưởng. Mỗi quan hệ giữa các bên thường chồng chéo, đòi hỏi sự phối hợp nhịp nhàng giữa quản lý chức năng và quản lý dự án.

Thứ năm, tính bất định và độ rủi ro cao. Do thực hiện trong thời gian dài và chịu tác động của môi trường bên ngoài, dự án luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn so với hoạt động thường xuyên.

2. Quản lý dự án và vai trò của quản lý vĩ mô

(1) Khái niệm quản lý dự án

Quản lý dự án là việc ứng dụng các kiến thức, kỹ năng, công cụ và kỹ thuật chuyên dụng vào các hoạt động của dự án nhằm đạt được các mục tiêu đã định, đáp ứng yêu cầu và những mong đợi của khách hàng cũng như các bên liên quan. Quá trình này bao gồm việc cân bằng các yếu tố ràng buộc của dự án như: phạm vi, thời gian, chi phí, chất lượng và rủi ro.

(2) Sự cần thiết của quản lý vĩ mô đối với dự án đầu tư

Quản lý vĩ mô đối với dự án là sự can thiệp và điều tiết của Nhà nước thông qua hệ thống pháp luật, quy hoạch và chính sách. Lý do cần có sự quản lý này xuất phát từ việc các dự án không tồn tại độc lập mà nằm trong tổng thể nền kinh tế. Lợi ích của nhà đầu tư đôi khi mâu thuẫn với lợi ích xã hội hoặc môi trường. Do đó, Nhà nước cần sử dụng các công cụ như quy hoạch, lãi suất, thuế và các quy định về môi trường

để định hướng dòng vốn đầu tư, đảm bảo sự phát triển bền vững và hài hòa lợi ích giữa các bên.

3. Phân biệt Quản lý dự án và Quản lý hoạt động thường xuyên

Mặc dù đều dựa trên các nguyên tắc quản lý chung và được thực hiện bởi con người với nguồn lực giới hạn, hai hình thức này có sự khác biệt cơ bản về bản chất.

Về tính chất công việc: Quản lý dự án tập trung vào các nhiệm vụ không lặp lại, có tính duy nhất và tính sáng tạo cao. Ngược lại, quản lý hoạt động thường xuyên (như quản lý sản xuất, vận hành) xử lý các nhiệm vụ có tính lặp lại, quy trình ổn định.

Về thời gian và mục tiêu: Dự án có thời gian tồn tại hữu hạn và mục tiêu là hoàn thành sản phẩm để bàn giao. Hoạt động thường xuyên hướng tới sự tồn tại lâu dài của doanh nghiệp và duy trì hiệu quả hoạt động liên tục.

Về cơ cấu tổ chức và nhân sự: Nhân sự dự án thường là tạm thời, đa dạng và giải tán sau khi dự án kết thúc. Trong khi đó, nhân sự trong hoạt động thường xuyên có tính ổn định cao, làm việc theo chức năng chuyên môn hóa.